

Số: 351/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 29 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 446/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Phi T, sinh năm 1965; địa chỉ: đường T, Phường L, Quận C, Thành phố H.

2. Bà Hoàng Bội H, sinh năm 1964; địa chỉ: đường T, Phường L, Quận C, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa bà Hoàng Bội H và ông Trần Phi T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01 ngày 10/03/2005 của Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi 17/10/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/10/2024, bà H và ông T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung và tài sản chung: Đương sự xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

[4] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà H và ông T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung.

[5] Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận bà bà Hoàng Bội H và ông Trần Phi T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01 ngày 10/03/2005 của Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông T phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0059035 ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 3;
- UBND Phường 11, Q.3, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đăng Tân**